

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẢO LỘC
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 67/2017/HSST

Ngày: 30/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Quảng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Hoàng Tập, ông Bùi Đăng Khoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Khắc Cường-Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa:
Ông Hồ Ngọc Huy - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 30 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/2017/HSST, ngày 27 tháng 7 năm 2017, đối với bị cáo:

Họ và tên: **L**; sinh năm 1969; tại: Campuchia; nơi ĐKKHKT: Thôn X, xã Đ, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: Không chỗ ở nhất định; văn hóa: Không biết chữ; nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khơ me; tôn giáo: Phật; con ông Va Văn P, (đã chết); Con bà Trương Thị B, sinh năm 1935, hiện sinh sống tại huyện T, tỉnh Đồng Nai; bị cáo là con thứ 04 trong gia đình có 05 anh em; vợ con: Chưa có; tiền sự: Không.

Tiền án: Có 05 tiền án:

- Ngày 22/12/1989 bị Tòa án tỉnh Lâm Đồng xử phạt 05 năm tù về tội cố ý gây thương tích và gây rối trật tự công cộng (Bản án số 97/HSST).

- Ngày 26/3/1992 bị Tòa phúc thẩm TANDTC tại thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm tù về tội cố ý gây thương tích và trốn khỏi nơi giam giữ. Tổng hợp hình phạt với bản án số 97/HSST của Tòa án tỉnh Lâm Đồng buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 08 năm 03 tháng 26 ngày tù (Bản án số 180/HSPT).

- Ngày 29/9/1993 bị Tòa án nhân dân huyện Bảo Lộc (nay là thành phố Bảo Lộc) xử phạt 24 tháng tù về tội cố ý gây thương tích. Tổng hợp hình phạt với bản án số 180/HSPT của Tòa phúc thẩm TANDTC tại thành phố Hồ Chí Minh buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 07 năm 09 tháng 24 ngày tù (Bản án số 55/HSST).

- Ngày 25/10/1994 bị Tòa án huyện Bình Long, tỉnh Sông Bé (Nay là thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước) xử phạt 05 năm tù về tội cố ý gây thương tích và chống người thi hành công vụ (Bản án số 49/HSST).

- Ngày 25/3/1996 bị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xử phạt 05 năm tù về tội trốn khỏi nơi giam giữ. Tổng hợp hình phạt với bản án số 49/HSST của Tòa án nhân dân huyện Bình Long, tỉnh Sông Bé buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 15 năm 10 tháng 08 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/11/1995, đến ngày 30/9/2011 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt (Bản án số 07/HSST).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/02/2017 cho đến nay, (Có mặt).

Người bị hại: Ông Danh Thế H, sinh năm 1977, (Có mặt);

Trú tại: Tổ X, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 26/9/2016 sau khi đi nhậu cùng bạn bè, bị cáo L trở về phòng trọ (Số X đường P, Phường X, thành phố B) thì thấy ông Danh Thế H đang ở đó. Do không đồng ý nên bị cáo đã yêu cầu ông H đi ra khỏi phòng nhưng ông H không nghe mà cự cãi lẫn nhau. Vì bức tức nên L đã dùng tay trái túm áo ông H lôi ra ngoài, khi hai bên giằng co thì L nhấc con dao trên nền phòng trọ dùng tay phải đâm ông H một nhát trúng bả vai trái gây thương tích. Thấy ông H bị thương bị cáo đã gọi taxi đưa ông H đi cấp cứu tại Bệnh viện II Lâm Đồng; sau đó gọi điện đến Công an Phường 1, thành phố Bảo Lộc đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Theo giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện II Lâm Đồng thì ông Danh Thế H bị 01 vết thương dưới xương bả vai trái dài 03cm, tràn khí màng phổi trái. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 243, ngày 02/12/2016 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Lâm Đồng thì ông Danh Thế H bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 16%.

Tại bản Cáo trạng số 63/CT-VKS, ngày 25 tháng 7 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố bị cáo L về tội “Cố ý gây thương tích”, theo các điểm a, i khoản 1 khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 104, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999, khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội về thi hành Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo L từ 30 đến 36 tháng tù.

Bị cáo L khai nhận, đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì về nội dung Cáo trạng, bị cáo thấy đúng với tội của mình, xin được giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại, ông Danh Thế H không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo L là người có đầy đủ nhận thức, bị cáo biết rõ việc sử dụng vũ lực gây thương tích cho người khác là hành vi nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng chỉ vì bức tức ông H tự tiện vào phòng trọ của bị cáo, khi bị cáo đuổi thì không về nên bị cáo đã dùng con dao tự chế đâm ông H một nhát vào bả vai trái gây thương tích với tỷ lệ 16%. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Tuy tỷ lệ thương tật của ông H chỉ là 16% nhưng bị cáo đã dùng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích; hơn nữa bị cáo phạm tội trong trường hợp tái phạm nguy hiểm nên thuộc khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự.

[2] Xét tính chất hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật, hành vi trên không những xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương. Về nhân thân thì bị cáo đã có 05 tiền án, đến năm 2011 mới chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án lại phạm tội. Vì vậy cần lên cho bị cáo một hình phạt nghiêm khắc mới đủ sức răn đe. Tuy nhiên cũng thấy rằng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thật thà khai báo, sau khi phạm tội đã đến cơ quan Công an đầu thú, tại phiên tòa người bị hại đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vì vậy cần áp dụng điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần.

[3] Xét thấy, bị cáo bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999, có khung hình phạt từ 02 đến 07 năm tù, trong khi đó tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì hình phạt nhẹ hơn (từ 02 năm đến 06 năm tù). Căn cứ vào khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội thì bị cáo thuộc trường hợp được áp dụng quy định có lợi của Bộ luật hình sự 2015.

[4] *Về trách nhiệm dân sự:* Tại phiên tòa ông Danh Thế H không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đề cập đến.

[5] *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ vào Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy một con dao tự chế dài 25,2cm.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí số 97/2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 2 điều 104, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999, khoản 3 Điều 7; khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội, xử phạt bị cáo **L 30** (*Ba mươi*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/02/2017.

Tịch thu tiêu hủy một con dao tự chế dài 25,2cm.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng
- VKSND tỉnh Lâm Đồng
- VKSND thành phố Bảo Lộc
- Người tham gia tố tụng
- Chi cục T.H.A.
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Khắc Quảng